

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 446./STNMT - VPĐKĐĐ

V/v về việc hướng dẫn lập báo cáo rà soát hiện trạng sử dụng đất và kê khai đăng ký cấp Giấy chứng nhận

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 13 tháng 6 năm 2018

Kính gửi: Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS xã Phình Giàng

Thực hiện Văn bản số 1244/UBND - TH ngày 16/05/2018 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 5- Quốc hội khóa XIV.

Đối với nội dung kiến nghị của cử tri xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông: “Trường PTDT bán trú THCS xã Phình Giàng được đầu tư xây dựng kiên cố từ năm 2011 nhưng đến nay chưa được cấp Giấy chứng nhận”. Sau khi kiểm tra rà soát nguồn gốc thửa đất do Trường PTDT bán trú THCS xã Phình Giàng hiện đang sử dụng, sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

Thửa đất trên được sử dụng từ năm 2008, nhưng Trường PTDT bán trú T1 ICS xã Phình Giàng chưa thực hiện thủ tục giao đất theo quy định tại Điều 126 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai.

Năm 2012, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Công văn số 359/STNMT- VPĐKĐĐ ngày 17/10/2012 về việc triển khai lập hồ sơ địa chính phục vụ việc giao đất và cấp Giấy chứng nhận đối với các thửa đất xây dựng trường và điểm trường tại địa bàn huyện Điện Biên Đông. Tuy nhiên Trường PTDT bán trú THCS xã Phình không thực hiện công tác lập báo cáo rà soát hiện trạng sử dụng đất và kê khai đăng ký cấp Giấy chứng nhận theo hướng dẫn. Vì vậy Sở Tài nguyên và Môi trường không có hồ sơ để kiểm tra và thẩm định cấp Giấy chứng nhận cho Trường PTDT bán trú THCS xã Phình theo quy định.

Để giải quyết kiến nghị của cử tri: Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS xã Phình Giàng thực hiện nội dung sau:

Lập báo cáo rà soát, kê khai hiện trạng sử dụng đất và báo cáo Ủy ban nhân dân tinh hiện trạng sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai.

(*Thực hiện kê khai theo Mẫu số 08a/ĐK ban hành kèm theo Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính*)

Trên cơ sở báo cáo hiện trạng sử dụng đất của Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS xã Phình Giàng, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND tỉnh và thực hiện phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra hiện trạng sử dụng đất của đơn vị.

- Đối với diện tích sử dụng đất đúng mục đích sẽ thực hiện cấp Giấy chứng nhận theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 25 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014.

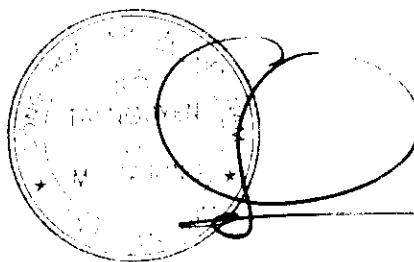
- Đối với diện tích sử dụng đất không đúng mục đích, bị lấn chiếm cho thuê, cho mượn hoặc bị tranh chấp, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tham mưu trình UBND tỉnh xử lý theo quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 2 Điều 25 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Trên đây là ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường Điện Biên về nội dung cấp Giấy chứng nhận cho Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS xã Phình Giàng. Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc đề nghị đơn vị liên hệ trực tiếp với Văn phòng Đăng ký đất đai để được hướng dẫn thực hiện (Điện thoại liên hệ 0215.3810922)./  
K

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP Đoàn ĐBQH (để b/c);
- Phòng GD&ĐT huyện DBD (để phối hợp);
- Lưu: VT, VPĐKĐB.

**GIÁM ĐỐC**



**Bùi Châu Tuấn**

Tên tổ chức báo cáo: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 8a/ĐK

Địa chỉ: .....

....., ngày ..... tháng .... năm 20....

Số: /BC

## BÁO CÁO

### Kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân .....

#### I. HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT

1. Tên tổ chức sử dụng đất: .....

2. Địa chỉ khu đất (ghi số tờ bản đồ, số thửa đất và tên đơn vị hành chính nơi có đất): .....

(Trường hợp khu đất có nhiều thửa đất thì lập danh sách từng thửa đất kèm theo)

3. Tổng diện tích đất đang quản lý, sử dụng: ..... m<sup>2</sup>; trong đó:

3.1. Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: ..... m<sup>2</sup>

3.2. Diện tích đất đang liên doanh liên kết sử dụng: ..... m<sup>2</sup>

3.3. Diện tích đất đang cho thuê, cho mượn sử dụng: ..... m<sup>2</sup>

3.4. Diện tích đất đang bị lấn, bị chiếm: ..... m<sup>2</sup>

3.5. Diện tích đất đang có tranh chấp sử dụng: ..... m<sup>2</sup>

3.6. Diện tích đất đã bố trí làm nhà ở cho hộ gia đình cán bộ, công nhân viên của đơn vị đang làm việc hoặc đã nghỉ hưu, nghỉ việc theo chế độ: ..... m<sup>2</sup>

3.7. Diện tích đất chưa sử dụng: ..... m<sup>2</sup>

3.8. Diện tích khác: ..... m<sup>2</sup>

4. Mục đích sử dụng đất:

4.1. Mục đích theo Quyết định giao đất, cho thuê đất: .....

4.2. Mục đích thực tế đang sử dụng:

: ..... m<sup>2</sup>

: ..... m<sup>2</sup>

5. Tài sản gắn liền với đất (đối với trường hợp của tổ chức):

Loại tài sản	Diện tích XD hoặc diện tích chiếm đất (m <sup>2</sup> )	Diện tích sàn (công xuất)	Hình thức sở hữu chung, riêng	Đặc điểm của tài sản (số tầng, kết cấu, cấp hạng công trình; loại cây rừng, cây lâu năm)	Thời hạn sở hữu

#### II. THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT

Sử dụng từ ngày....tháng ..... năm .. Thời hạn sử dụng đến ngày ... tháng .. năm .....

#### III. NGUỒN GỐC SỬ DỤNG ĐẤT

1. Diện tích đất được Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất: ..... m<sup>2</sup>

2. Diện tích đất được Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất: ..... m<sup>2</sup>
3. Diện tích đất được Nhà nước cho thuê trả tiền thuê một lần: ..... m<sup>2</sup>
4. Diện tích đất được Nhà nước cho thuê trả tiền thuê nhiều lần: ..... m<sup>2</sup>
5. Diện tích đất được Nhà nước cho thuê trả tiền thuê hàng năm: ..... m<sup>2</sup>
6. Diện tích đất nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất: ..... m<sup>2</sup>
7. Diện tích đất có nguồn gốc khác (ghi cụ thể): ..... m<sup>2</sup>

#### **IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI**

1. Loại nghĩa vụ tài chính về đất đai đã thực hiện hoặc chưa thực hiện
  - 1.1. Tiền sử dụng đất đã nộp: ..... đ; Số tiền còn nợ: ..... đ
  - 1.2. Tiền thuê đất đã nộp: ..... đ, tính đến ngày ... / ... / .....
  - 1.3. Thuế chuyển quyền SĐĐ đã nộp: ..... đ; Số tiền còn nợ: ..... đ
  - 1.4. Lệ phí trước bạ đã nộp: ..... đ; Số tiền còn nợ: ..... đ
  - Cộng tổng số tiền đã nộp: ..... đ; Số tiền còn nợ: ..... đ
2. Số tiền đã thanh toán có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước: ..... đ  
(Bằng chữ:.....)

#### **V. GIẤY TỜ VỀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT HIỆN CÓ**

1. ....
2. ....

#### **VI. KIẾN NGHỊ**

1. Diện tích đất đề nghị được tiếp tục sử dụng : ..... m<sup>2</sup>
2. Diện tích đất bàn giao cho địa phương quản lý: ..... m<sup>2</sup>
3. Hình thức sử dụng đất lựa chọn (đối với đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp):.....

(Chọn một trong các hình thức: giao đất có thu tiền, thuê đất trả tiền một lần, thuê đất trả tiền hàng năm theo quy định của pháp luật).

4. Kiến nghị giải pháp xử lý đối với diện tích đất bị lấn, bị chiếm; đang cho thuê, cho mượn trái phép, tranh chấp; diện tích đất đã bố trí làm nhà ở cho cán bộ và nhân viên:.....

Cam đoan nội dung báo cáo trên đây là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã báo cáo.

Kèm theo báo cáo có các giấy tờ sau đây:

- Trích lục bản đồ địa chính (hoặc bản trích đo địa chính khu đất quản lý, sử dụng);
- Thông kê các thửa đất đang sử dụng (nếu có nhiều thửa đất);
- Giấy tờ về quyền sử dụng đất hiện có (bản sao hoặc bản gốc).

**Đại diện của tổ chức sử dụng đất**

(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)